

Phụ lục 07: KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN LỊCH SỬ

(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-NBK ngày 16/9/2020 của Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Bình Khiêm)

LỚP 6

- Cả năm: 35 tuần x 1 tiết/tuần = 35 tiết
- Học kỳ 1: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết
- Học kỳ 2: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết

I. HỌC KÌ I

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
1	Bài 1. Sơ lược về môn Lịch sử	
2	Bài 2. Cách tính thời gian trong lịch sử	
3 4 5	Chủ đề: Xã hội nguyên thủy	Bài 3. Xã hội nguyên thủy ; Bài 8. Thời nguyên thủy trên đất nước ta; Bài 9. Đời sống của người nguyên thủy trên đất nước ta Tích hợp thành Chủ đề: Xã hội nguyên thủy Tích hợp mục 1,2,3 của bài 3 với mục 1,2,3 của bài 8 theo từng cặp, ở từng mục những nội dung nào trùng giữa Việt Nam và thế giới cần tinh giản, nội dung nào riêng của Việt Nam sẽ bổ sung thêm. Có thể cấu trúc thành những mục sau: 1. Con người đã xuất hiện như thế nào? 2. Người tinh khôn sống như thế nào? 3. Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã? 4. Đời sống người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam
6	Bài 4. Các quốc gia cổ đại phương Đông	Mục 2 với mục 3 tích hợp thành 01 mục: 2. Xã hội cổ đại phương Đông (Nhấn mạnh vào đặc điểm giai cấp xã hội và hình thức nhà nước)
7	Bài 5. Các quốc gia cổ đại phương Tây	Tích hợp 2 và mục 3 với nhau thành 01 mục: 2. Xã hội cổ đại Hi Lạp Rô Ma (Nhấn mạnh đặc điểm giai cấp xã hội và hình thức nhà nước)
8	Bài 6. Văn hóa cổ đại	
9	Bài 7. Ôn tập	
10	Kiểm tra giữa kỳ	
11	Bài 10. Những chuyển biến trong đời sống kinh tế	Gộp 2 mục với nhau với tên mục là: 1. Công cụ sản xuất được cải tiến như thế nào? (chỉ tập trung vào sự tiến bộ trong

		việc cải tiến công cụ sản xuất: từ công cụ đá cũ đến đá mới, từ công cụ đá mới đến kim loại và ý nghĩa của những bước tiến đó)
12	Bài 11. Những chuyên biên về xã hội	
13 14	Chủ đề: Nước Văn Lang	Bài 12. Nước Văn Lang ; Bài 13. Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang tích hợp thành Chủ đề : Nước Văn Lang có bố cục như sau: - Mục I. Nhà nước Văn Lang thành lập 1. Sự thành lập nhà nước Văn Lang 2. Tổ chức nhà nước Văn Lang - Mục II. Đời sống của cư dân Văn Lang
15 16	Chủ đề: Nước Âu Lạc	Bài 14 và Bài 15. Nước Âu Lạc tích hợp thành Chủ đề Nước Âu Lạc có bố cục như sau: 1. Nhà nước Âu Lạc 2. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân Âu Lạc Bài 14. Mục 3. Đất nước Âu Lạc có gì thay đổi? - Không dạy
17	Bài 16. Ôn tập chương I và chương II	
18	Kiểm tra học kì I	

II. HỌC KÌ II

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
19 20 21 22 23 24 25	Chủ đề: Thời kì Bắc thuộc và đấu tranh giành độc lập	Từ Bài 17. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40) đến Bài 23. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong các thế kỉ VII – IX tích hợp thành chủ đề: Thời kì Bắc thuộc và đấu tranh giành độc lập 1. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và cuộc sống của nhân dân Giao Châu. Tập trung vào các nội dung: - Chính trị: trực tiếp cai trị, chia châu, quận huyện - Kinh tế: chiếm ruộng đất, tô thuế nặng nề - Xã hội và Văn hóa: đồng hóa dân tộc Việt, bắt nhân dân ta theo phong tục và luật pháp của người Hán. Thực hiện đồng hóa về văn hóa.

		-Những thay đổi của nước ta dưới thời thuộc Đường). 2. Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu từ năm 40 đến thế kỉ IX. (Tập trung vào các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu: Hai Bà Trưng - năm 40; Khởi nghĩa Lý Bí, Nước Vạn Xuân, Mai Thúc Loan. Tổ chức dạy học với việc hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê: tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, địa điểm, người lãnh đạo, kết quả và ý nghĩa)
26	Bài 24. Nước Champa từ thế kỉ II đến thế kỉ X	
27	Bài 25. Ôn tập chương III	
28	Kiểm tra giữa kỳ	
29 30	Chủ đề: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X	Bài 26. Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương ; Bài 27. Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938 tích hợp thành chủ đề: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X 1. Họ Khúc, họ Dương dựng quyền tự chủ 2. Ngô Quyền và Chiến thắng Bạch Đằng năm 938
31	Bài 28. Ôn tập	
32	Làm bài tập lịch sử	
33	Ôn tập học kì	
34	Kiểm tra học kì II	
35	Lịch sử địa phương	Thực hiện theo chương trình LS địa phương.

LỚP 7

- Cả năm: 35 tuần x 2 tiết/tuần = 70 tiết
- Học kỳ 1: 18 tuần x 2 tiết/tuần = 36 tiết
- Học kỳ 2: 17 tuần x 2 tiết/tuần = 34 tiết

I. HỌC KỲ I

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDDĐT-GDTrH)
1	Bài 1: Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu	Mục 1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu Tập trung vào sự thành lập các vương quốc mới của người Giéc man trên đất của đế quốc Rô Ma đã tan rã và sự hình thành quan hệ sản xuất phong kiến ở châu Âu
2	Bài 2: Sự suy vong của chế độ phong kiến và sự hình thành của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu	
3	Bài 3: Cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống phong kiến thời hậu kỳ trung đại ở châu Âu	
4 5	Bài 4: Trung Quốc thời phong kiến	Mục 1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc Khuyến khích học sinh tự đọc thêm phần bảng niên biểu
6	Bài 5: Ấn Độ thời phong kiến	Mục 1. Những trang sử đầu tiên - Không dạy Mục 2. Ấn Độ thời phong kiến - Hướng dẫn học sinh lập bảng niên biểu
7 8	Bài 6: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á	Mục 1. Sự hình thành các vương quốc chính ở Đông Nam Á - Tập trung vào sự ra đời những quốc gia cổ đại 10 thế kỉ đầu sau Công nguyên Mục 2. Sự hình thành và phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á Hướng dẫn học sinh lập bảng niên biểu
9	Bài 7: Những nét chung về xã hội phong kiến	
10	Làm bài tập lịch sử	
11	Bài 8: Nước ta buổi đầu độc lập	Mục 1. Ngô Quyền dựng nền độc lập Mục 2. Tình hình chính trị cuối thời Ngô - Gộp 2 mục thành Mục 1. Nước ta dưới

		thời Ngô - Học sinh tự tham khảo danh sách 12 sứ quân
12	Bài 9: Nước đại cổ Việt thời Đinh – Tiền Lê	
13	Bài 9: Nước đại cổ Việt thời Đinh – Tiền Lê (tt)	
14	Bài 10: Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước	
15 16	Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 – 1077)	
17	Ôn tập	
18	Kiểm tra giữa kì I	
19 20	Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hoá	
21	Làm bài tập lịch sử (phần chương I và chương II)	
22 23 24 25 26 27 28 29	Chủ đề: Đại Việt dưới thời nhà Trần	Bài 13: Nước Đại Việt ở thế kỉ XIII Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (thế kỉ XIII) Bài 15: Sự phát triển kinh tế và văn hóa thời Trần. tích hợp thành Chủ đề: Đại Việt dưới thời nhà Trần Mục I. Sự thành lập nhà Trần và sự củng cố chế độ phong kiến tập quyền. Mục II. Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm dưới thời Trần. (Đưa mục I Bài 14 vào đầu mục này thành ý nhỏ “Âm mưu xâm lược Đại Việt của Mông - Nguyên). Mục III. Tình hình kinh tế, văn hóa thời Trần. - Tập trung vào âm mưu xâm lược Đại Việt của Mông Cổ
30	Ôn tập	
31	Làm bài tập lịch sử	
32 33	Bài 16: Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỷ XIV.	
34	Bài 18: Cuộc kháng chiến của nhà Hồ và phong trào khởi nghĩa chống quân Minh ở đầu thế kỷ XV.	
35	Ôn tập	
36	Kiểm tra cuối kì I	

II. HỌC KÌ II

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
37	Bài 18: Cuộc kháng chiến của nhà Hồ và phong trào khởi nghĩa chống quân Minh đầu thế kỉ XV	
38	Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427)	Cả bài Sắp xếp, cấu trúc lại nội dung các mục của bài thành ba nội dung chính như sau:
39		1. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa
40		2. Diễn biến cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. (Chỉ lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu, tập trung vào trận Tốt Động - Chúc Động và trận Chi Lăng- Xương Giang)
41	Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527)	3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử
42		Mục IV. Một số danh nhân văn hóa xuất sắc của dân tộc
43		Khuyến khích học sinh tự đọc
44	Ôn tập	
45	Làm bài tập lịch sử (phần chương IV)	
46	Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỷ XVI – XVIII).	
47		
48	Bài 23: Kinh tế, văn hoá thế kỷ XVI – XVIII	Mục I. Kinh tế
49		- Chỉ nêu khái quát nét chính về kinh tế để thấy được điểm mới so với giai đoạn trước
50	Ôn tập	Mục II. 3 Văn học và nghệ thuật dân gian Chỉ tập trung vào nghệ thuật dân gian.
51	Kiểm tra giữa kì II	
52	Bài 24: Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỷ XVIII	Mục 2. Những cuộc khởi nghĩa lớn - Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các cuộc khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài
53	Bài 25: Phong trào Tây Sơn	- Mục I.1. Xã hội Đàng Trong nửa sau thế kỉ XVIII
54		- Mục I.2. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ.
55		Tích hợp 2 mục thành 1 mục:
56		I. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ. (Tập trung nêu bật nguyên nhân và sự bùng nổ cuộc khởi nghĩa)
57	Ôn tập chương V	
58	Làm bài tập lịch sử (phần	

	chương V)	
59 60	Bài 26: Quang Trung xây dựng đất nước	
61 62	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn	Mục II. Các cuộc nổi dậy của nhân dân Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê
63 64 65	Lịch sử địa phương	Thực hiện theo tài liệu dạy – học lịch sử địa phương Đắk Lắk
66 67	Bài 28: Sự phát triển của văn hoá dân tộc cuối thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX.	<i>Mục I.1. Văn học</i> <i>Khuyến khích học sinh tự đọc</i> <i>Mục II. Giáo dục, khoa học - kỹ thuật</i> <i>Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các thành tựu tiêu biểu</i>
68	Ôn tập học kì	
69	Làm bài tập lịch sử	
70	Kiểm tra cuối kỳ II	

LỚP 8

- Cả năm: 35 tuần x 1,5 tiết/tuần = 53 tiết
- Học kỳ 1: 18 tuần x 2 tiết/tuần = 36 tiết
- Học kỳ 2: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết

I. HỌC KÌ I

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
1 2	Bài 1. Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên	
3 4	Bài 2. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII	Mục I.3 Đấu tranh trên mặt trận tư tưởng Tập trung vai trò của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng Mục II. Cách mạng bùng nổ Mục III. Sự phát triển của cách mạng Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện chính. Nêu được phát triển của cách mạng
5 6	Bài 3. Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới	Mục I.2 Cách mạng công nghiệp ở Pháp, Đức Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những phát minh quan trọng Mục II. 1 Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XIX Không dạy
7 8 9 10	Bài 4. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác	Cả bài Tích hợp với bài 7 và mục I.2 bài 17 thành chủ đề: Phong trào công nhân cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX
11	Bài 5. Công xã Pari 1871	
12 13	Bài 6. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX.	Mục II. Chuyên biến quan trọng của các nước đế quốc Không dạy
14 15	Chủ đề: Sự phát triển của kĩ thuật, khoa học, văn học và nghệ thuật thế kỉ XVIII - XIX.	Tích hợp bài 8 với bài 22 thành một Chủ đề: Sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn hóa thế kỉ XVIII – XIX
16	Bài 9. Ấn Độ thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XX	Mục II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ Chủ yếu nêu tên, hình thức phong trào đấu tranh tiêu biểu và ý nghĩa của phong trào
17	Bài 10. Trung Quốc giữa thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX	Mục II. Phong trào đấu tranh của nhân dân cuối thế kỉ XIX đầu XX

		Hướng dẫn học sinh lập niên biểu
18	Bài 11. Các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX	Mục II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Tập trung vào quy mô, hình thức đấu tranh chủ yếu của nhân dân các nước Đông Nam Á. Nêu nguyên nhân thất bại
19	Bài 12. Nhật Bản giữa thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX	Mục III. Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động Nhật Bản Không dạy
20	Ôn tập	
21	Kiểm tra giữa kỳ	
22	Bài 13. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)	
24 25	Bài 15. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917-1921)	Mục I. Hai cuộc cách mạng ở nước Nga năm 1917 Chú ý trình bày được những sự kiện chính Mục II.2. Chống thù trong giặc ngoài Không dạy
26	Bài 16. Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 - 1941)	Mục I. Chính sách kinh tế mới và công cuộc khôi phục kinh tế (1921 – 1925) Tập trung vào chính sách kinh tế mới Mục II. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội Tập trung nêu được thành tựu chính công cuộc xây dựng XHCN ở Liên Xô Đưa mục II của bài 22 thành mục III. Nền văn hóa Xô viết hình thành và phát triển
27	Bài 17. Châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939)	Mục I.2 Cao trào cách mạng 1918 – 1923. Quốc tế Cộng sản Đã dạy ở bài 4 Mục II.2 Phong trào Mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh 1929 – 1939 Không dạy
28	Bài 18. Nước Mĩ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	
29	Bài 19. Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	
30 31	Bài 20. Phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 – 1939)	Cấu trúc lại thành 2 mục: Mục 1. Những nét chung về phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918- 1939) Mục 2. Một số cuộc đấu tranh tiêu biểu Phần này chỉ nên cho học sinh lập niên biểu 1 sự kiện tiêu biểu ở Trung Quốc, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a
32	Bài 21. Chiến tranh thế giới thứ hai	Mục II. Những diễn biến chính

33	(1939- 1945)	Hướng dẫn HS lập niên biểu diễn biến chiến tranh
34	Làm bài tập lịch sử	
35	Ôn tập	
36	Kiểm tra học kì	

II. HỌC KÌ II

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDDĐT-GDTrH)
37 38	Bài 24. Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873	Cả bài Không dạy quá trình xâm lược của thực dân Pháp, chỉ tập trung vào các cuộc kháng chiến tiêu biểu từ 1858 – 1873
39 40	Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884)	Cả bài Tập trung vào sự kiện tiêu biểu, những diễn biến chính, tập trung vào cuộc kháng chiến ở Hà Nội (1873 - 1882)
41 42	Bài 26. Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX	Mục II Những cuộc khởi nghĩa lớn của phong trào Cần Vương Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các phong trào tiêu biểu của phong trào Cần Vương
43	Bài 27. Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉ XIX	Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế -Nêu được nguyên nhân bùng nổ cuộc khởi nghĩa -Lập niên biểu các các giai đoạn phát triển của khởi nghĩa -Rút ra được nguyên nhân thất bại
44	Bài 28. Trào lưu cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX	
45	Ôn tập	
46	Kiểm tra giữa kỳ	
47 48	Chủ đề: Những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam và phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918	Bài 29. Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam; Bài 30. Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 tích hợp thành Chủ đề: Những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam và phong trào yêu nước

49 50		chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918, với các nội dung như sau: 1. Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp 2. Những chuyển biến kinh tế xã hội ở VN 3. Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 Mục I. Phong trào yêu nước trước Chiến tranh thế giới thứ nhất Tích hợp với bài 29 thành chủ đề Mục II.1 Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến Khuyến khích học sinh tự đọc
51	Lịch sử địa phương	Thực hiện theo chương trình LS địa phương
52	Ôn tập học kì	
53	Kiểm tra học kì II	

LỚP 9

- Cả năm: 35 tuần x 1,5 tiết/tuần = 52 tiết
- Học kỳ 1: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết
- Học kỳ 2: 17 tuần x 2 tiết/tuần = 34 tiết

I. HỌC KÌ I

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
PHẦN I: LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY		
1	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 thế kỉ XX	Mục II.2 Tiến hành xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX)
2	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 thế kỉ XX (tt)	Khuyến khích học sinh tự đọc
3	Bài 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX)	Mục II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu Tập trung hệ quả của cuộc khủng hoảng
4	Bài 3: Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa	
5	Bài 4: Các nước châu Á	Mục II.2. Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959) Không dạy Mục II.3. Đất nước trong thời kì biến động (1959 – 1978) Không dạy Mục II. 4 Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978 đến nay) Tập trung vào đặc điểm đường lối đổi mới và những thành tựu tiêu biểu.
6	Bài 5: Các nước Đông Nam Á	Mục III. Từ “ASEAN - 6” đến “ASEAN - 10” Hướng dẫn học sinh lập niên biểu quá trình ra đời và phát triển
7	Bài 6: Các nước châu Phi	
8	Bài 7: Các nước Mỹ la-tinh	
9	Ôn tập	
10	Kiểm tra giữa kì I	
11	Bài 8: Nước Mỹ	Mục II. Sự phát triển về khoa học kĩ thuật của Mĩ sau chiến tranh Lồng ghép với nội dung bài 12
12	Bài 9: Nhật Bản	Mục III. Chính sách đối nội và đối

		ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh Không dạy
13	Bài 10: Các nước Tây Âu	Mục I. Tình hình chung Tập trung vào đặc điểm cơ bản về kinh tế và đối ngoại, tình hình các sự kiện
14	Bài 11: Trật tự thế giới mới sau chiến tranh	
15	Bài 12: Những thành tựu chủ yếu và ý nghĩa lịch sử của cách mạng khoa học - kỹ thuật sau chiến tranh thế giới thứ hai	Mục I. Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật Hướng dẫn học sinh lập niên biểu những thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực
PHẦN II: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NAY		
16	Bài 14: Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất	Mục II. Các chính sách chính trị, văn hóa, giáo dục Khuyến khích học sinh tự đọc
17	Ôn tập học kì	
18	Kiểm tra cuối học kỳ I	

II. HỌC KỲ II

TIẾT PPCT	TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (Theo CV 3280/BGDĐT-GDTrH)
19	Bài 15: Phong trào cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919 – 1926)	
20	Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài 1919-1925	Mục II. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923 - 1924) - Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những sự kiện tiêu biểu, không dạy chi tiết Mục III. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924 -1925) - Chú ý nêu rõ vai trò của Nguyễn Ái Quốc giai đoạn ở Liên Xô và Trung Quốc
21	Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời	Mục I. Bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam (1926 - 1927): Không dạy Mục IV. Ba tổ chức Cộng sản nối tiếp nhau ra đời trong năm 1929 Không dạy, ở bài này, tích hợp vào mục I. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của bài 18 (ở nội dung hoàn cảnh lịch sử trước khi Đảng ra đời)
22	Bài 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra	

23	đời	
24	Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930-1935	Mục II. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 với đỉnh cao là Xô Viết Nghệ - Tĩnh Hướng dẫn học sinh lập niên biểu thời gian, địa điểm và ý nghĩa của phong trào
25	Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936-1939	
26	Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939-1945	Mục I. Tình hình thế giới và Đông Dương Tập trung nêu được đặc điểm cơ bản tình hình thế giới và trong nước. Phần hiệp ước Pháp - Nhật chỉ nêu nét chính Mục II. Những cuộc nổi dậy đầu tiên Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các cuộc khởi nghĩa
27	Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	Mục I. Mặt trận Việt Minh ra đời (19-5-1941) - Tập trung vào sự thành lập Mặt trận Việt Minh và nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh Mục II.2. Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 - Chú ý nêu được chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê một số sự kiện quan trọng từ tháng 4 – 6/1945
28	Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.	Mục II. Giành chính quyền ở Hà Nội Mục III. Giành chính quyền trong cả nước Sắp xếp, tích hợp mục II và mục III thành mục. Diễn biến chính của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn
29	Làm bài tập lịch sử	
30	Bài 24: Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945-1946)	Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới - Sắp xếp tích hợp các mục II, mục III, mục IV, mục V, mục VI thành mục: “Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc”

31		Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Tập trung vào sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn (23-9-1945) và chính sách hòa hoãn với quân Tưởng
32	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950)	Mục III. Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài Không dạy
33	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950) (tt)	Mục V. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện Khuyến khích học sinh tự đọc
34	Ôn tập	
35	Kiểm tra giữa kì II	
36 37	Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953)	Mục II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp Khuyến khích học sinh tự đọc Mục V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường Khuyến khích học sinh tự đọc
38 39	Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953-1954)	Mục II. 1 Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954) - Tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ
40 41	Bài 28: Xây dựng CNXH ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954-1965)	Mục II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 - 1960) Không dạy Mục V.2 Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu biểu

42 43	Bài 29: Cả nước trực tiếp chống Mỹ cứu nước (1965-1973)	Mục I.2 Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu Mục II. 2 Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất Không dạy Mục III.2 Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu Mục IV.1 Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa Không dạy Mục V. Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam Chỉ nêu nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973.
44 45	Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)	Mục II. Đấu tranh chống “bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam Đọc thêm
46 47	Lịch sử địa phương	Thực hiện theo tài liệu dạy – học lịch sử địa phương Đắk Lắk
48	Bài 31: Việt Nam trong năm đầu sau đại thắng mùa Xuân 1975	
49	Bài 32: Xây dựng đất nước, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc	
50	Bài 33: Việt Nam trên đường đổi mới đi lên CNXH (1986-2000)	Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000) Chỉ khái quát những thành tựu tiêu biểu, học sinh có thể cập nhật
51	Ôn tập học kì	
52	Kiểm tra cuối học kỳ II	